TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023, về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim A, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Mai Phước N , sinh năm 1965; Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim A và ông Mai Phước N đều có yêu cầu thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim A và ông Mai Phước N.

2.2 Về con chung: Đối với 04 con chung Mai Lê Phước K, sinh ngày 10/01/1994; Mai Lê Phước M, sinh ngày 07/04/1996; Mai Lê Thị Phương T, sinh ngày 16/5/1998; Mai Lê Thị Phương K, sinh ngày 27/04/2000 đều đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Kim A nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn 150.000 đồng theo quy định của pháp luật. Bà Lê Thị Kim A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008568 ngày 18/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng được chuyển thu. Hoàn trả cho bà Lê Thị Kim A 150.000 đồng án phí còn dư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện ĐT;
- Thi hành án huyện ĐT;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Yến Như